



Hà Nội, ngày 09 tháng 10 năm 2018

ĐIỀU KIỆN, TIÊU CHUẨN TUYỂN DỤNG

1. Chuyên viên nghiệp vụ:

a) Trình độ đào tạo:

* Đối với đơn vị tại nhóm I:

- Ứng viên tốt nghiệp trường Đại học trong nước: tốt nghiệp đại học trở lên, hệ chính quy, tập trung, dài hạn tại các trường đại học công lập (*không bao gồm trường hợp tốt nghiệp đại học theo hình thức học liên thông lên Đại học*). Trong đó, đối với trường hợp tốt nghiệp thạc sỹ, đại học văn bằng 2 thì bằng đại học thứ nhất phải là đại học công lập, hệ chính quy.

- Ứng viên tốt nghiệp trường Đại học nước ngoài, Đại học liên kết: tốt nghiệp đại học trở lên.

* Đối với đơn vị tại nhóm II:

- Ứng viên tốt nghiệp trường Đại học trong nước: tốt nghiệp đại học trở lên, hệ chính quy, tập trung, dài hạn tại các trường đại học công lập, đại học ngoài công lập (bao gồm trường hợp tốt nghiệp đại học theo hình thức học liên thông lên Đại học). Trong đó, đối với trường hợp tốt nghiệp thạc sỹ, đại học văn bằng 2 thì bằng đại học thứ nhất phải là đại học hệ chính quy.

- Ứng viên tốt nghiệp trường Đại học nước ngoài, Đại học liên kết: tốt nghiệp đại học trở lên.

Nhóm phân loại đơn vị chi tiết theo Phụ lục đính kèm.

b/ Chuyên ngành đào tạo:

* Đối với vị trí Chuyên viên Quản lý khách hàng, Quản lý rủi ro, Quản trị tín dụng, Giao dịch viên, yêu cầu tốt nghiệp các chuyên ngành sau:

- Tài chính, Tài chính doanh nghiệp, Tài chính công, Tài chính quốc tế, Tài chính ngân hàng, Tài chính ngân hàng thương mại.

- Ngân hàng, Tiền tệ ngân hàng, Ngân hàng thương mại.

- Kế toán, Kiểm toán, Kế toán Ngân hàng, Kế toán doanh nghiệp.

- Chứng khoán, Đầu tư chứng khoán, Kinh doanh chứng khoán, Thị trường chứng khoán, Marketing, Quản trị Marketing, Bảo hiểm, Kinh doanh bảo hiểm, Định giá tài sản và Kinh doanh bất động sản.

- Quản trị kinh doanh, Quản trị doanh nghiệp, Quản trị kinh doanh tổng hợp, Quản trị kinh doanh quốc tế, Quản trị kinh doanh thương mại, Quản trị doanh nghiệp thương mại.

- Kinh tế quốc tế, Kinh tế phát triển, Quản lý kinh tế, Kinh tế đầu tư, Kinh tế đầu tư tài chính, Kinh tế đối ngoại, Kinh tế thương mại.

- Thanh toán quốc tế, Thương mại quốc tế, Kinh doanh quốc tế, Tiếng Anh Tài chính – Ngân hàng, Toán Tài chính, Ngoại thương.

* Đối với vị trí Chuyên viên Tổ chức nhân sự: yêu cầu tốt nghiệp chuyên ngành Quản trị nhân sự, Kinh tế lao động, Quản trị kinh doanh, Tài chính ngân hàng, Luật Kinh tế.

c/ Trình độ ngoại ngữ:

* Đối với đơn vị tại nhóm I: Có chứng chỉ tiếng Anh trình độ C hoặc chứng chỉ B1 khung tham chiếu Châu Âu hoặc chứng chỉ TOEFL-PBT 437 điểm hoặc chứng chỉ TOEFL-CBT 123 điểm hoặc chứng chỉ TOEFL_IBT 41 điểm hoặc chứng chỉ IELTS 4.0 điểm hoặc chứng chỉ TOEIC 450 điểm trở lên.

* Đối với đơn vị tại nhóm II: Có chứng chỉ tiếng Anh trình độ B hoặc chứng chỉ B1 khung tham chiếu Châu Âu hoặc chứng chỉ TOEFL-PBT 410 điểm hoặc chứng chỉ TOEFL-CBT 110 điểm hoặc chứng chỉ TOEFL_IBT 35 điểm hoặc chứng chỉ IELTS 3.5 điểm hoặc chứng chỉ TOEIC 420 điểm trở lên.

d/ Trình độ tin học: Sử dụng thành thạo tin học văn phòng.

e/ Kinh nghiệm công tác:

Xem xét ưu tiên đối với các thí sinh dự thi có kinh nghiệm công tác tại các lĩnh vực nghiệp vụ phù hợp với vị trí dự tuyển; trong thời gian công tác luôn hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, không bị kỷ luật dưới mọi hình thức.

2. Nhân viên nghiệp vụ:

a/ Trình độ đào tạo: tốt nghiệp cao đẳng, hệ chính quy, tập trung hoặc tốt nghiệp đại học, chuyên ngành đào tạo phù hợp với vị trí tuyển dụng.

b/ Chuyên ngành đào tạo:

- Đối với vị trí Nhân viên Quản lý khách hàng, Quản trị tín dụng, Giao dịch viên: yêu cầu tốt nghiệp các chuyên ngành như đối với vị trí Chuyên viên Quản lý khách hàng, Quản lý rủi ro, Quản trị tín dụng, Giao dịch viên nêu trên.

- Đối với vị trí Kỹ thuật viên Công nghệ thông tin (nhân viên CNTT): yêu cầu tốt nghiệp các chuyên ngành: Công nghệ thông tin, Điện tử viễn thông, Toán tin.

c/ Trình độ ngoại ngữ: Có chứng chỉ tiếng Anh trình độ B hoặc chứng chỉ B1 khung tham chiếu Châu Âu hoặc chứng chỉ TOEFL-PBT 410 điểm hoặc chứng chỉ TOEFL-CBT 110 điểm hoặc chứng chỉ TOEFL_IBT 35 điểm hoặc chứng chỉ IELTS 3.5 điểm hoặc chứng chỉ TOEIC 420 điểm trở lên.

d/ Trình độ tin học: Sử dụng thành thạo tin học văn phòng.

Ghi chú:

- Trường hợp thí sinh không có các bằng cấp Tiếng Anh theo quy định nêu trên, nhưng đã có các bằng cấp dưới đây hoặc thí sinh có Chứng chỉ khung tham chiếu Châu Âu (B1 trở lên) thì thí sinh được công nhận và thực hiện khai báo trên phần mềm tuyển dụng là **TOEIC 450**:

+ Thí sinh có bằng Đại học hệ chính quy, chuyên ngành tiếng Anh.

+ Thí sinh có bằng Đại học, Thạc sĩ được giảng dạy hoàn toàn bằng tiếng Anh.

+ Thí sinh đã có bằng cấp, chứng chỉ về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, thanh toán có giá trị quốc tế như CFA, ACCA, CDCS, CFVG...;

- Mỗi thí sinh chỉ được đăng ký **01 nguyện vọng** (vào **01 vị trí tại 01 đơn vị**) và **chỉ được nộp hồ sơ theo một trong hai cách: nộp hồ sơ trực tuyến qua website tuyển dụng của BIDV hoặc nộp hồ sơ trực tiếp tại Chi nhánh** (trường hợp đã nộp hồ sơ trực tiếp tại Chi nhánh thì không được nộp hồ sơ trực tuyến qua website tuyển dụng của BIDV và ngược lại).

Trường hợp 01 thí sinh đăng ký dự thi 02 vị trí trở lên tại cùng 01 đơn vị hoặc đăng ký dự thi tại 02 đơn vị khác nhau, BIDV sẽ lựa chọn và tự quyết định vị trí dự tuyển và nơi đăng ký dự thi của thí sinh.

- Đối với thí sinh nộp hồ sơ trực tuyến trên Webside tuyển dụng của BIDV: Thí sinh trúng tuyển vào vòng phỏng vấn phải đến nộp hồ sơ bản giấy (bản photo, không cần chứng thực cùng với bản gốc để đối chiếu) trực tiếp tại đơn vị đăng ký dự tuyển trước khi dự thi vòng phỏng vấn. Trường hợp thí sinh không có đầy đủ giấy tờ, bằng cấp nêu trên, thí sinh sẽ bị loại khỏi danh sách dự thi vòng phỏng vấn.

- Đối với sinh viên năm cuối đang chờ lấy bằng: có bản cam kết điểm TBC tốt nghiệp chính thức không thấp hơn điểm TBC đã khai báo trong hồ sơ dự tuyển. Trường hợp thấp hơn thì kết quả thi tuyển của thí sinh sẽ bị hủy bỏ.